

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ giải phóng mặt bằng
cho 8 hộ gia đình để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam Khu A - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Công văn số 14935/UBND-KTTC ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chính sách hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Bỉm Sơn;

Thực hiện Công văn số 10142/UBND-KTTC ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giải quyết đề nghị của UBND thị xã Bỉm Sơn cho áp dụng chính sách đơn giá hỗ trợ đất trồng dưa đối với dự án GPMB thuộc KCN Bỉm Sơn;

Căn cứ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam Khu A - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Tờ trình số: 1943 /TTr-HĐBT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng bồi thường GPMB dự án về việc xin duyệt phương án hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho 8 hộ gia đình để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam Khu A - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ GPMB cho 8 hộ gia đình để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam Khu A - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung sau:

1. Tổng kinh phí hỗ trợ GPMB là: 387.803.306 đ.

(Ba trăm tám bảy triệu tám trăm linh ba nghìn ba trăm linh sáu đồng)

Trong đó:

1.1. Số tiền chi trả cho hộ: 380.199.320 đ

- Chính sách hỗ trợ: 380.199.320 đ

1.2 Kinh phí phục vụ cho công tác BT GPMB: 7.603.986 đ

- 2% kinh phí HĐ: 7.603.986 đ

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện GPMB từ Công ty Cổ phần Fuhucorp.

3. Bố trí tái định cư: Không.

4. Hỗ trợ di chuyển mồ mã: Không.

Điều 2. Hội đồng bồi thường GPMB theo chức năng và nhiệm vụ tổ chức bồi thường thiệt hại GPMB theo chính sách, chế độ Nhà nước đã quy định. Thực hiện GPMB kịp thời gian, đảm bảo tiến độ thi công, công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND & UBND thị xã, Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên & Môi trường, Kinh tế; Hội đồng bồi thường GPMB dự án; Chủ tịch UBND phường Bắc Sơn; Công ty Cổ phần Fuhucorp; các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3QĐ;

- Lưu: VT.



Bùi Huy Hùng

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ GPMB

Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam Khu A - Khu công nghiệp Bim Son,

thị xã Bim Son, tỉnh Thanh Hóa

Kèm theo Quyết định số: 566 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Son

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Số thửa	Số tờ BĐ trích đo	Chính sách hỗ trợ (đ)	Tổng cộng (đ)
1	Trịnh Xuân Anh Cao Thị Vân	Khu phố 10, p.Bắc Sơn	1.684,8	18	22	47.082.880	47.082.880
2	Phạm Bá Tuấn Phạm Thị Tắc	Khu phố 10, p.Bắc Sơn	627,2	18	23	9.784.320	9.784.320
3	Hà Văn Tiếp Lê Thị Vân	Khu phố 10, p.Bắc Sơn	1.124,4	9, 30	22	17.540.640	17.540.640
4	Lê Xuân Liên Lê Thị Hằng	Khu phố 10, p.Bắc Sơn	1.939,8	36	22	70.608.720	70.608.720
5	Nguyễn Lương Nam Bùi Thị Huyền	Khu phố 10, p.Bắc Sơn	9.657,6	9, 10	20	150.658.560	150.658.560
6	Nguyễn Thị Ngân	Khu phố 11, p.Bắc Sơn	2.182,8	20, 30, 36 9	22 23	42.371.680	42.371.680
7	Trương Văn Quang Phạm Thị Thọ	Khu phố 11, p.Bắc Sơn	1.427,2	19, 24	22	34.463.520	34.463.520
8	Lê Ngọc Hà Vũ Thị Dung	Khu phố 7, p.Bắc Sơn	561,0	2	14	7.689.000	7.689.000
	CỘNG		19.204,8			380.199.320	380.199.320
	Kinh phí 2% HDBT					7.603.986	7.603.986
	TỔNG CỘNG					387.803.306	387.803.306